

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 26-9-2025.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tự;

2. Ông Trần Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Vĩ Khang, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp P, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: TDP 6, phường Đ, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp P, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp T2, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 4 năm 2025 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Chị và anh Phạm Văn T1 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2007 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phan, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn, chị sống cùng anh T1 tại tỉnh Tây Ninh. Đến năm

2021, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T1 thường xuyên say xỉn dẫn đến đánh đập vợ con. Từ đó, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, bất đồng nhiều quan điểm trong cuộc sống. Tháng 4 năm 2022, chị cùng các con về lại nhà mẹ ruột ngụ tỉnh Quảng Ngãi sinh sống và ly thân với anh T1 cho đến nay. Nay nhận thấy hôn nhân không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh T1.

Về con chung: có 02 con chung tên Phạm Huỳnh N, sinh ngày 08-4-2008 và Phạm Tấn Đ1, sinh ngày 05-8-2018, hiện con sống cùng với chị. Nay ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn T1 trình bày:

Anh trình bày thống nhất với chị T về thời gian kết hôn, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến khoảng tháng 4 năm 2022, anh có la mắng và đánh con gái lớn. Từ đó, chị T cùng 02 con bỏ về nhà chị vợ tại Thành phố Hồ Chí Minh và sau đó về tỉnh Quảng Ngãi sinh sống cho đến nay. Trong thời gian ly thân, anh có 01 lần đến thăm vợ con nhưng chị T không đón tiếp. Thời gian gần đây anh được biết chị T có quan hệ với người đàn ông khác. Nay anh đồng ý ly hôn với chị T, vì nhận thấy không thể hàn gắn cuộc sống hôn nhân được nữa.

Về con chung: Anh thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của chị T.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Đương sự thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh T1; về con chung: giao các cháu Phạm Huỳnh N, sinh ngày 08-4-2008 và Phạm Tấn Đ1, sinh ngày 05-8-2018 cho chị T nuôi dưỡng, ghi nhận chị T không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết; về án phí: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Phạm Văn T1, anh T1 hiện đang sinh sống tại xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

[1.2] Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Phạm Văn T1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh T1.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Phạm Văn T1 tự nguyện chung sống từ năm 2007, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phan, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Anh chị đều thừa nhận quá trình chung sống xảy ra nhiều xung đột, không tìm được quan điểm chung dẫn đến vợ chồng ly thân từ tháng 04 năm 2022 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, chị T xin vắng mặt, đề nghị không hòa giải; đồng thời, cả chị T và anh T1 đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án thể hiện anh chị không mong muốn đoàn tụ với nhau.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh T1 là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: có 02 con chung tên Phạm Huỳnh N, sinh ngày 08-4-2008 và Phạm Tấn Đ1, sinh ngày 05-8-2018. Nhận thấy, trong thời gian anh chị ly thân, các con sinh sống ổn định và đều có nguyện vọng được sống cùng chị T. Ngoài ra, anh T1 cũng đồng ý giao 02 con cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, cần giao cháu N và cháu Đ1 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là có cơ sở, ghi nhận chị T không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Nguyễn Thị Thanh T đối với anh Phạm Văn T1.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với anh Phạm Văn T1.

Về con chung: giao chị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Phạm Huỳnh N, sinh ngày 08-4-2008 và Phạm Tấn Đ1, sinh ngày 05-8-2018; ghi nhận chị T không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005397 ngày 07-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh (nay là Phòng THADS khu vực 11).

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND KV11;
- Thi hành án dân sự TTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh